|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTRÖÔØNG ÑAÏI HOÏC VOÕ TRÖÔØNG TOAÛN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 327/QĐ-ĐHVTT-NCKH | *Hậu Giang, ngày 02 tháng 8 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc ban hành Quy tắc đạo đức trong nghiên cứu khoa học,   
trong chuyển giao công nghệ và trong hợp tác nghiên cứu   
tại Trường Đại học Võ Trường Toản**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÕ TRƯỜNG TOẢN**

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Võ Trường Toản;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 06 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 78/2008/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Quản lý hoạt động Sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ vào Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toản;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc Đạo đức trong nghiên cứu khoa học, trong chuyển giao công nghệ và trong hợp tác nghiên cứu tại Trường Đại học Võ Trường Toản”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Quản lý nghiên cứu khoa học-Hợp tác quốc tế, các đơn vị trực thuộc trường và toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên, công tác viên nhà trường và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Lưu: VT, TCHC, QLNCKH-HTQT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Dương Đăng Khoa** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTRÖÔØNG ÑAÏI HOÏC VOÕ TRÖÔØNG TOAÛN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hậu Giang, ngày 02 tháng 8 năm 2019* |

**QUY TẮC**

**Đạo đức trong nghiên cứu khoa học, trong chuyển giao công nghệ   
và trong hợp tác nghiên cứu tại Trường Đại học Võ Trường Toản***(Ban hành kèm theo Quyết định số 327/QĐ-ĐHVTT-NCKH ngày 02 tháng 8 năm 2019  
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Võ Trường Toản)*

# CHƯƠNG I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 1. Mục đích

1. Quy định các quy tắc, chuẩn mực, trách nhiệm của các nhà khoa học trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu nhằm đảm bảo đạt được những tiêu chuẩn cao nhất về trình độ chuyên môn, đạo đức và mức độ hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu.

2. Góp phần phát triển văn hoá trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

3. Đảm bảo uy tín khoa học của cá nhân, tập thể, đơn vị trực thuộc.

## Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định các chuẩn mực đạo đức trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và trong hợp tác nghiên cứu.

## Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân trực thuộc Trường Đại học Võ Trường Toản (giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý, chuyên viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên) có tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu.

2. Cá nhân không thuộc Trường Đại học Võ Trường Toản nhưng có tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu.

# CHƯƠNG II

# NỘI DUNG CỦA BỘ QUY TẮC

## Điều 4. Tự do học thuật

1. Nhà khoa học có quyền tự do lựa chọn những chủ đề nghiên cứu. Báo cáo các kết quả nghiên cứu là do thực tế bản thân nhà khoa học khám phá ra, không phụ thuộc vào bất kỳ quan điểm, mối đe doạ, các áp lực nào khác từ bên ngoài. Trong trường hợp vấn đề nghiên cứu được các công ty tài trợ nhằm đánh giá sản phẩm của họ, nhà khoa học nên nêu rõ việc này trong báo cáo của mình.

2. Nghiên cứu khoa học là sáng tạo là khám phá ra những cái mới, do đó, nhà khoa học cần tìm cách thức mới. Nhà khoa học có quyền hy sinh cá nhân để thử nghiệm trước khi đề xuất cách thức mới đó thử nghiệm trên đối tượng khác với điều kiện có sự đồng ý của đối tượng này bằng văn bản và phải có nhân chứng.

3. Nhà khoa học được quyền bảo mật kết quả nghiên cứu của mình nếu sự bảo mật đó là hữu ích hoặc không làm phương hại đến bất cứ chủ thể nào.

4. Các đối tượng nghiên cứu và/hoặc người tham gia nghiên cứu được quyền tiếp tục hay ngừng tham gia bất cứ lúc nào mà không chịu bất kỳ trách nhiệm nào, hệ luỵ nào vì điều này. Tuy nhiên, các đối tượng nghiên cứu hay người tham gia nghiên cứu này, cho dù có tham gia đến cuối cuộc nghiên cứu cũng không được quyền đòi hỏi những quyền lợi từ kết quả của công trình nghiên cứu mang lại về sau.

5. Nghiên cứu thử nghiệm phải được thực hiện bởi những nhà khoa học có đủ trình độ khoa học tương xứng và được giám sát bởi các chuyên gia hoặc hội đồng khoa học trong suốt thời gian nghiên cứu.

6. Trong nghiên cứu, các nhà khoa học phải luôn tìm mọi cách để tối đa hoá lợi ích và tối thiểu hoá các điều gây hại. Nếu đồng thời xảy ra các lợi ích và các điều gây hại thì lợi ích dự kiến phải vượt trội hơn các điều gây hại.

## Điều 5. Chính trực

1. Nhà khoa học có bổn phận ghi nhận sự đóng góp của tất cả các thành viên như: đồng nghiệp, sinh viên, các đối tác có liên quan… từ ý tưởng đến thực hiện.

2. Nhà khoa học phải tôn trọng các sản phẩm trí tuệ của người khác. Trong bài báo cáo khoa học phải ghi nhận tác giả của những đoạn văn được trích dẫn trong ngoặc kép theo đúng nguyên văn cho dù nguyên văn có bị lỗi.

3. Không được đạo văn, đạo ý

- Bị coi là đạo văn nếu trong báo cáo của mình nhà khoa học không ghi nhận tác giả của nguồn trích dẫn cho dù những câu chữ trích dẫn nguyên bản đã được sửa đổi từ ngữ hay báo cáo được viết bằng ngôn ngữ khác với ngôn ngữ của đoạn văn nguyên bản.

- Bị coi là đạo ý nếu nhà khoa học dựa trên chỉ dẫn của người khác để thực hiện nghiên cứu của mình mà không ghi nhận sự đóng góp của người đó

4. Nhà khoa học phải trung thực, khách quan trong toàn bộ quá trình nghiên cứu từ khâu xác định vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu… đến báo cáo kết quả nghiên cứu. Không được gây nhầm lẫm, hiểu sai về quá trình thực hiện cũng như kết quả nghiên cứu cho các đồng nghiệp, các đơn vị tài trợ nghiên cứu và cho cộng đồng.

5. Không được bịa đặt, nhào nặn dữ liệu, làm biến dạng dữ liệu theo ý muốn chủ quan của mình để đạt được kết quả nghiên cứu hay thành tích khoa học.

6. Công bằng đối với các đối tượng nghiên cứu/người tham gia nghiên cứu cũng như công bằng với các nghiên cứu viên.

7. Hội đồng Khoa học-Đào tào của trường hoặc đơn vị/cá nhân được Hội đồng Khoa học-Đào tạo của trường giao nhiệm vụ kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất các giai đoạn thực hiện nghiên cứu khoa học.

8. Các nhà khoa học phải làm việc cẩn thận, tránh các nhầm lẫn và sai sót trong tất cả các hoạt động khoa học.

9. Nêu cao tinh thần tự giác tố cáo các trường hợp vi phạm đạo đức trong nghiên cứu khoa học, trong chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu.

## Điều 6. Tự trọng

1. Nhà khoa học phải tự trọng và tôn trọng những người cộng tác với mình như: đồng nghiệp, sinh viên, các đối tác có liên quan… cũng như phải giữ đúng lời hứa, quy tắc và luật lệ hiện hành.

2. Sự tham gia của những cộng tác viên vào một đề tài nghiên cứu có thể không mạng lại lợi ích cụ thể nào cho cá nhân họ ngoài lợi ích tinh thần và học thuật hay lợi ích cho xã hội hay sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật. Do đó, họ cần được tôn trọng và ghi nhận.

3. Nhà khoa học có nhiệm vụ chia sẻ hợp lý, bảo vệ cộng tác viên và nhận trách nhiệm cho công việc chung.

4. Nhà khoa học phải bảo mật quyền riêng tư của cộng tác viên.

5. Nhà khoa học hay công tác viên khi khám phá những sai phạm phải thông báo cho nhau và chấn chỉnh ngay. Nếu cần thiết, họ phải thông báo cho cấp trên hay những người có thẩm quyền mà không chịu bất cứ áp lực nào.

6. Trong nhóm nghiên cứu khoa học, cần phân biệt thành phần tham gia chính và thành phần hỗ trợ (góp ý, chỉ đạo, thu thập số liệu, thu thập chứng từ quyết toán…) nghiên cứu trước khi đăng ký tên họ trên các ấn phẩm khoa học và tài sản trí tuệ nếu các tác giả không có thoả thuận khác.

7. Trong nhóm nghiên cứu khoa học cần phải có thông báo bằng văn bản hoặc xin ý kiến và được sự chấp thuận của các đồng tác giả về việc đăng tên các đồng tác giả lên các ấn phẩm khoa học và tài sản trí tuệ nếu các tác giả không có thoả thuận khác.

8. Cởi mở và thành thật giải quyết vấn đề nếu xảy ra các cuộc trang luận, xung đột nghiệm trọng.

## Điều 7. Hợp tác, phối hợp

1. Khi làm việc với đối tác, cộng sự đặc biệt là trong hợp tác nghiên cứu phải chung sức làm việc, hết lòng hỗ trợ lẫn nhau để đạt được kết quả, hiệu quả và mục tiêu đề ra.

2. Hợp tác nghiên cứu trên cơ sở bình đẵng, tôn trọng lẫn nhau, các bên cùng có lợi và không xâm hại lợi ích của người khác.

3. Trong hợp tác nghiên cứu, các nhà khoa học cần trau đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trên tinh thần tự nguyện

4. Khi làm việc với đối tác, cộng sự không được nghi ngờ, đố kỵ nhau.

5. Đối với đối tượng nghiên cứu là người, nhà khoa học phải:

- Cung cấp cho đối tượng nghiên cứu đầy đủ, chính xác các thông tin về mục đích nghiên cứu, rủi ro, lợi ích, thủ tục tiến hành nghiên cứu trước khi tiến hành nghiên cứu.

- Giải thích đầy đủ, chính xác cho đối tượng nghiên cứu khi được chất vấn các vấn đề liên quan đến cá nhân đối tượng nghiên cứu.

- Tôn trọng quyền tự nguyện tham gia, cũng như chấp thuận cho đối tượng nghiên cứu ngừng tham gia nghiên cứu bất cứ lúc nào theo nguyện vọng của họ.

- Thoả thuận bằng văn bản với đối tượng nghiên cứu về mọi vấn đề liên quan đến hoạt động nghiên cứu.

6. Đối với đối tượng là động vật, nhà khoa học phải:

- Hạn chế tối đa các tổn thương, đau đớn mà động vật có thể gặp phải.

- Đảm bảo tốt các điều kiện chăm sóc, vận chuyển, nuôi giữ động vật.

- Cẩn trọng trong nghiên cứu các động vật được bảo tồn.

# CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 8.** Quy tắc này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

**Điều 9.** Quy tắc này được áp dụng riêng cho Trường Đại học Võ Trường Toản.

**Điều 10.** Quy tắc này luôn được rà soát, trong trường hợp có bất kỳ nội dung nào trong Quy tắc này không phù hợp với pháp luật hiện hành thì nội dung đó không được thi hành, trong trường hợp này Trung tâm Quản lý nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế tham mưu Hiệu trưởng của trường để sửa đổi.

**Điều 11.** Khi sửa đổi, bổ sung nội dung của Quy tắc này, Hiệu trưởng trường có quyền tự ra quyết định hoặc dựa trên đề nghị của Bộ phận Quản trị tài sản trí tuệ./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Dương Đăng Khoa**